

Bản án số: 11/2024/HNGĐ – ST

Ngày 11 - 4 - 2024

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đoàn và ông Hoàng Văn Khảm

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh- Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Lạc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2023/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2023 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 29 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Y, sinh năm 1990; nơi đăng ký HKTT: TDP 2 Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; hiện đang cư trú tại: Thôn 1, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội “có mặt”.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: TDP 2 Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 06 tháng 9 năm 2023 và những lời khai trong quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lê Thị Y trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn ngày 04 tháng 01 năm 2007 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Trước khi kết hôn vợ chồng chị được tự do tìm hiểu, rồi tự nguyện đi đến hôn nhân; sau khi kết hôn chị và anh H ở chung cùng gia đình anh H ở tổ dân phố 2 Đ, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng ngay thời gian đầu cũng chỉ hòa thuận, không có hạnh phúc, thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không quan tâm đến gia đình, chơi bời, sau nhiều lần mâu thuẫn nên vợ chồng chị đã sống ly thân từ cuối năm 2016

đến nay. Kể từ khi sống ly thân không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh H, chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con chung: Chị và anh H có hai con chung là Nguyễn Quang M, sinh ngày 17/8/2007 và Nguyễn Đức T, sinh ngày 12/9/2010. Ly hôn chị cũng mong muốn xin được chăm sóc nuôi dưỡng các cháu nhưng vì điều kiện của chị hiện nay còn nhiều khó khăn, không có việc làm và chỗ ở ổn định nếu anh H có nguyện vọng xin được nuôi các cháu thì chị cũng đồng ý và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H mỗi tháng 1 triệu đồng/ 01 cháu và xin cấp dưỡng từ tháng 4/2024 đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án, bản sao đơn khởi kiện và các tài liệu giấy tờ kèm theo đồng thời triệu tập anh H rất nhiều lần; thậm chí để vụ án được giải quyết một cách đầy đủ, toàn diện, khách quan và đảm bảo quyền lợi của các bên đương sự Tòa án đã gửi công văn nêu rõ nội dung vụ án để anh H đến Tòa trực tiếp trình bày ý kiến của mình về từng vấn đề, nội dung cụ thể theo đơn khởi kiện của chị Y nhưng anh H không đến Tòa án làm việc.

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc nhận được 01 đơn xin giành quyền nuôi con của anh H. Trong đơn anh trình bày anh và chị Y kết hôn ngày 04 tháng 01 năm 2007, thời gian chung sống có hai con chung là Nguyễn Quang M, sinh ngày 17/8/2007 và Nguyễn Đức T, sinh ngày 12/9/2010. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn chị Y đã bỏ nhà đi từ năm 2016 và kể từ đó không quan tâm gì đến các con. Nay chị Y làm đơn xin ly hôn anh, hiện nay anh đang đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới về và gửi tiền cho bố mẹ anh cùng anh nuôi cháu M và cháu T. Hiện nay các con anh đang có cuộc sống tốt, do đó nay anh xin được nuôi các cháu.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, Tòa án tiến hành làm việc với ông Nguyễn Văn A và bà Phạm Thị T là bố, mẹ đẻ anh H. Ông A, bà T cho biết: Năm 2007, ông bà có tổ chức đám cưới cho con trai là anh Nguyễn Văn H kết hôn cùng chị Lê Thị Y, sau khi kết hôn chị Y về nhà ông, bà và vợ chồng anh, chị sống chung và cùng làm nghề mộc tại gia đình ông, bà. Cuộc sống tình cảm vợ chồng, gia đình thời gian đầu sống hòa thuận, thời gian sau thấy anh chị mâu thuẫn, khoảng năm 2016, chị Y đã bỏ nhà ông bà đi, anh H đã làm đơn xin ly hôn chị Y, Tòa án triệu tập nhiều lần chị Y không đến làm việc, anh H đã rút đơn khởi kiện nhưng chị Y vẫn không về nhà và vợ chồng anh, chị sống ly thân từ đó đến nay, hiện nay anh H đang đi làm ăn xa thỉnh thoảng liên lạc và gửi tiền về cho ông, bà chăm sóc các con anh H. Thời gian vừa qua ông, bà có nhận được Giấy triệu

tập và các tài liệu của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc liên quan đến việc chị Y xin ly hôn anh H, ông bà đã thông báo cho anh H biết về việc chị Y xin ly hôn và bảo anh H về để giải quyết nhưng anh H có nói vì lý do công việc nên anh không về được.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, Tòa án tiến hành xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y cho biết: Anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị Y có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 04 tháng 01 năm 2007. Sau khi kết hôn vợ chồng anh H chung sống và làm một cùng gia đình anh H ở tổ dân phố 2 Đ, thị trấn Y. Đến khoảng năm 2016 thấy anh, chị không chung sống cùng nhau nữa.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự của người tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định; người tham gia tố tụng chị Y đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; anh H đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa lần hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Lê Thị Y được ly hôn anh Nguyễn Văn H; Về con chung: Giao Nguyễn Quang M, sinh ngày 17/8/2007 và Nguyễn Đức T, sinh ngày 12/9/2010 cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; chị Y cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H mỗi tháng 2 triệu đồng (01 triệu/01 tháng/01 cháu), cấp dưỡng từ tháng 4/2024 đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có quyền nghĩa vụ thăm con không ai được ngăn cản; về chia tài sản các đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Chị Y phải chịu án phí ly hôn, án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Y khởi kiện yêu cầu xin được ly hôn anh Nguyễn Văn H và đề nghị phân chia nuôi con chung, do đó đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo qui định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần hai, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào lời trình bày của chị Lê Thị Y, anh Nguyễn Văn H và kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y thể hiện chị Y và anh H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 04/01/2007, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị Y và anh Nguyễn Văn H là hợp pháp. Quá trình chung sống, do luôn bất đồng quan điểm,

không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống hàng ngày nên phát sinh mâu thuẫn. Trong những lần làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa chị Y đều khẳng định tình cảm vợ chồng với anh H không còn, do đó chị tha thiết đề nghị giải quyết cho chị được ly hôn với anh H. Xét, cuộc sống chung giữa chị Y và anh H không thể tiếp tục vì mâu thuẫn giữa anh, chị xảy ra đã lâu. Do đó cần giải quyết cho chị Y và anh H, được ly hôn để anh chị có điều kiện tạo lập cuộc sống mới.

Về nuôi con chung: Chị Y và anh H có hai con chung là Nguyễn Quang M, sinh ngày 17/8/2007 và Nguyễn Đức T, sinh ngày 12/9/2010, hiện nay cả hai cháu đang ở cùng anh H và gia đình anh H; anh H tuy không đến Tòa án làm việc trực tiếp nhưng anh đã có đơn trình bày quan điểm xin được nuôi hai cháu, chị Y cũng hoàn toàn nhất trí. Xét việc xin nuôi con của anh H là hoàn toàn tự nguyện, Tòa án cũng tiến hành lấy lời khai của cháu M và cháu T, quan điểm của hai cháu xin được tiếp tục ở với bố. Để tránh sáo trộn cuộc sống của các cháu và đây cũng là nguyện vọng của anh H, chị Y và hai cháu nên cần giao cháu M và cháu T cho anh H tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng, chị Y tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H mỗi cháu 01 triệu đồng/ 01 tháng, kể từ tháng 4/2024 đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, xét việc tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của chị Y là hoàn toàn phù hợp nên chấp nhận.

Về tài sản: Chị Lê Thị Y và anh Nguyễn Văn H không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét. Sau khi ly hôn, nếu các đương sự có đề nghị về tài sản thì Tòa án giải quyết bằng vụ án khác theo qui định của pháp luật.

[3] Về án phí: Chị Y phải chịu án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con theo qui định pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 56, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Y được ly hôn anh Nguyễn Văn H

Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Quang M, sinh ngày 17/8/2007 và cháu Nguyễn Đức T, sinh ngày 12/9/2010, cho anh H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị Y cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H mỗi cháu 01 triệu đồng/ 01 tháng, kể từ tháng 4/2024 đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở, gây khó khăn.

Về tài sản: Không xem xét.

Về án phí: Chị Lê Thị Y phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Y đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0003061 ngày 08 tháng 11 năm 2023, của Chi cục Thi hành dân sự huyện Yên Lạc; nay chị Y còn phải nộp 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt cũng có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Y;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Y;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Đồng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan

